

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận và cấp bằng tốt nghiệp Đại học hệ Chính quy
cho sinh viên thuộc khoa Kinh tế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

Căn cứ Quyết định số 298/CP ngày 11 tháng 11 năm 1977 của Hội đồng chính phủ về việc thành lập trường Đại học Tây Nguyên;

Căn cứ Điều lệ trường Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng chính phủ;

Căn cứ Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007; Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 về việc sửa đổi bổ sung Quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng theo hệ thống tín chỉ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ biên bản họp xét công nhận tốt nghiệp của hội đồng xét và công nhận tốt nghiệp sinh viên ngày 31/10/2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Đại học; Trưởng khoa Kinh tế,

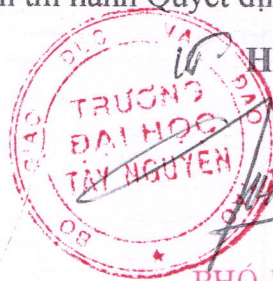
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp Đại học hệ Chính quy năm 2019 cho 16 sinh viên thuộc khoa Kinh tế (trong đó ngành Kinh tế 7 sinh viên, ngành Quản trị kinh doanh 3 sinh viên, ngành Tài chính - Ngân hàng 1 sinh viên, ngành Kế toán 4 sinh viên, ngành Kinh tế nông nghiệp 1 sinh viên) có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng khoa Kinh tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Hiệu trưởng;
- P. Công tác sinh viên;
- Trung tâm thông tin (đăng Website);
- Lưu: VT, ĐTĐH (06b).



HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS-TS. Nguyễn Văn Nam

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số: 2300 /QĐ-ĐHTN-ĐTĐH ngày 31 tháng 10 năm 2019
của Hiệu trưởng trường Đại học Tây Nguyên)

Trình độ: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

I. Ngành Kinh tế

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	15410015	Lê Thị Mỹ Duyên	25/01/1996	Nữ	2,32	Trung bình	
2	15410019	Hoàng Ánh Dương	14/4/1997	Nữ	2,37	Trung bình	
3	15410042	Lê Nguyễn Thị Bích Mai	17/7/1997	Nữ	2,52	Khá	
4	15410053	Vũ Hoàng Phúc	01/11/1997	Nam	2,17	Trung bình	
5	15410064	Đỗ Thanh Tâm	20/01/1996	Nam	2,13	Trung bình	
6	15410066	Bùi Văn Thanh	04/3/1997	Nam	2,73	Khá	
7	15410092	Phan Thanh Tuyền	01/4/1997	Nữ	2,28	Trung bình	

(Tổng 7 sinh viên)

II. Ngành Quản trị kinh doanh

1. Chuyên ngành Quản trị kinh doanh

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	14402034	Nguyễn Thị Thu Hằng	10/3/1996	Nữ	2,21	Trung bình	

(Tổng 1 sinh viên)

2. Chuyên ngành Quản trị kinh doanh thương mại

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	15402099	Phan Hồ Nhi	25/02/1997	Nữ	2,39	Trung bình	
2	15402197	Nguyễn Văn Tuấn	19/12/1996	Nam	2,53	Khá	

(Tổng 2 sinh viên)

III. Ngành Tài chính - Ngân hàng

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	14406123	Phạm Ngọc Huyền	02/9/1996	Nữ	2,29	Trung bình	

(Tổng 1 sinh viên)

IV. Ngành Kế toán

1. Chuyên ngành Kế toán

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	15403032	Nguyễn Thị Thu Đông	01/02/1996	Nữ	2,90	Khá	
2	15403142	Phạm Thị Thanh Thảo	01/11/1997	Nữ	2,70	Khá	

(Tổng 2 sinh viên)

2. Chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	15403017	Phạm Thị Hoài Đình	12/9/1997	Nữ	2,50	Khá	
2	15403043	Lục Thị Hằng	07/4/1997	Nữ	2,37	Trung bình	

(Tổng 2 sinh viên)

V. Ngành Kinh tế nông nghiệp

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nam (Nữ)	Điểm TBC	Xếp loại	Ghi chú
1	15401011	Lê Thùy Dương	11/6/1997	Nữ	2,50	Khá	

(Tổng 1 sinh viên)

Tổng cộng: 16 sinh viên



HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS-TS. Nguyễn Văn Nam